

Số: 151/2020/QĐST-HNGĐ

Đan Phượng, ngày 23 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CỘNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 231/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Số nhà 48 phố Thụy Ứng, thị trấn Ph, huyện Đan P, Thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ban Th, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số nhà 48 phố Thụy Ứng, thị trấn Ph, huyện Đan P, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Ban Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Ban Th có 02 con chung là cháu Nguyễn Bùi Văn M, sinh ngày 30/11/2008 và cháu Nguyễn Văn Mạnh C1, sinh ngày 13/4/2012. Hai bên thỏa thuận anh C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu M; chị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu C1 đến khi

cháu M và cháu C1 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Anh C và chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau.

Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Ban Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ: Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Ban Th tự thống nhất thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn C tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014592 ngày 13/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Trả lại anh Nguyễn Văn C số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Dương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- UBND thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu